TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-DS	*Trà Cú, ngày 07 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thà nh ngày 27 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS, ngày 22 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trầm Thị D,** sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp Ô, xã P, huyện T, Trà Vinh.

- Bị đơn: 1. Ông **Thạch Đ**, sinh năm 1954;

2. Bà **Thạch Thị N**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp Ô, xã P, huyện T, Trà Vinh.

(Ông Thạch Đ ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Thạch Thị N theo văn bản ủy quyền ngày 26/02/2018)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Trầm Thị D và bị đơn bà Thạch Thị N (bà N cũng là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Thạch Đ) cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bà Thạch Thị N, ông Thạch Đ còn nợ tiền hụi và đồng ý trả cho bà Trầm Thị D số tiền là 18.000.000 đồng.

- Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm cho bên được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó: Bà Thạch Thị N và ông Thạch Đ phải chịu 225.000 đồng; bà Trầm Thị D phải chịu 225.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 400.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012923 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú nên bà D được nhận lại tiền án phí còn thừa là 175.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Duyên